

Số: 01 /2019/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 3 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
áp dụng trong thời gian 05 năm (2015 - 2019)**

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 292
	Ngày: 28/3
	Chuyên: KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 2

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 2

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Sau khi xem xét Tờ trình số 1649/TTr-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thông qua điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng trong thời gian 5 năm (2015-2019), cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giá đất ở tại đô thị, thành phố Huế.

Đơn vị tính: Đồng/m²

LOẠI ĐƯỜNG PHỐ	Điều chỉnh			
	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3	Vị trí 4
ĐƯỜNG PHỐ LOẠI 5				
Nhóm đường 5A	4.680.000	2.040.000	1.270.000	1.030.000
Nhóm đường 5B	4.200.000	1.840.000	1.160.000	950.000
Nhóm đường 5C	3.320.000	1.670.000	1.030.000	950.000
Nhóm đường có tên còn lại	1.900.000	1.110.000	880.000	790.000

2. Bổ sung giá đất ở tại thành phố Huế.

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Loại đường
01	Cần Vương	Nguyễn Văn Linh	Đường Quy hoạch	5B
02	Phạm Thân Duật	Nguyễn Văn Linh	Đường Quy hoạch	5C

3. Điều chỉnh, bổ sung giá đất ở tại các khu quy hoạch, khu dân cư mới trên địa bàn thành phố Huế.

Đơn vị tính: Đồng/m²

Phường, Khu quy hoạch, Mặt cắt đường (tính cả vỉa hè)	Loại đường	Đơn giá
Phường An Hòa và phường Hương Sơ		
Khu hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Bắc Hương Sơ (khu vực 1 và khu vực 2)		
Đường từ 24,5m trở lên	5A	4.680.000
Đường từ 20,0m đến 24,0m	5B	4.200.000
Đường từ 17,0m đến 19,5m	5C	3.320.000
Đường từ 14,0m đến 16,5m		2.610.000
Đường từ 13,5m trở xuống	Nhóm đường còn lại	1.900.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

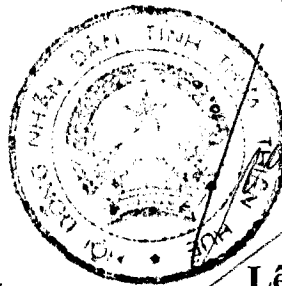
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường thứ 2 thông qua ngày 25 tháng 3 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: TN&MT, TC;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, Tp. Huế;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử TT. Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH**Lê Trường Lưu**